TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẠC LIÊU** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2022/LĐ-ST
Ngày: 31-8-2022
V/v: Tranh chấp về bảo hiểm xã hội

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẠC LIÊU, TỈNH BẠC LIÊU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lâm Thị Tuyết Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

1- Ông Trần Văn Nhớ

2- Ông Huỳnh Chí Linh

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Hoàng Thị Nhung - Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tố Như – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án lao động thụ lý số 11/2022/TLST-LĐ ngày 17/7/2022 về việc "*Tranh chấp về bảo hiểm xã hội*", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2022/QĐXXST-LĐ ngày 05/8/2022 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn*: Ông Phạm Trí Minh Q, sinh năm 1984; địa chỉ: Số A, đường B, khóm C, phường 7, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

2. *Bị đơn*: Công ty Cổ phần thức ăn Thủy sản T; trụ sở: Số A, đường B, phường C, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu; đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Minh T.

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Bảo Hiểm Xã Hội tỉnh Bạc Liêu; trụ sở: Số 72, đường Trần Huỳnh, phường 1, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu; đại diện theo pháp luật: Ông Lê Danh Đ, chức vụ: Giám đốc; đại diện theo ủy quyền: Bà Huỳnh Thị L, chức vụ: Trưởng phòng quản lý thu.

(Ông Q, ông T, bà L có đơn yêu cầu vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và các lời khai trong quá trình tố tụng tại Tòa án nguyên đơn ông Phạm Trí Minh Q trình bày:*

Ngày 18/7/2020, nguyên đơn và bị đơn có ký Hợp đồng lao động số

04/HĐLĐ2020-TK. Theo nội dung thỏa thuận trong hợp đồng, mức lương tại thời điểm ký kết hợp đồng là 5.000.000đ/tháng, phụ cấp môi trường 200.000 đồng/tháng, phụ cấp tiền ăn 25.000 đồng/ ngày, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế thực hiện theo quy định nhà nước, hàng tháng Công ty trích 10,5% từ lương tháng của Người lao động, Người sử dụng lao động đóng 21,5% trên mức tiền lương tháng của người lao động để đóng các khoản bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động. Đến tháng 01/2022, Công ty và ông Q thỏa thuận cấm dứt hợp đồng lao động nhưng Công ty không thực hiện việc chốt sổ bảo hiểm xã hội cho người lao động. Quá trình hòa giải tranh chấp lao động nguyên đơn biết được bị đơn không đóng bảo hiểm xã hội cho nguyên đơn.

Nay nguyên đơn yêu cầu bị đơn những vấn đề sau: Buộc bị đơn có nghĩa vụ đóng bảo hiểm xã hội cho nguyên đơn từ tháng 08/2020 đến hết tháng 12/2021 và xác nhận sổ bảo hiểm xã hội cho nguyên đơn.

** Tại biên bản ghi lời khai đại diện theo pháp luật của bị đơn Công ty Cổ phần thức ăn thủy sản T do ông Nguyễn Minh T là đại diện theo pháp luật trình bày:* Ông T xác định công ty đồng ý đóng các khoản bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho nguyên đơn tuy nhiên công ty không còn hoạt động và ông T đang làm thủ tục xin thôi việc tại công ty nên không còn quyền quyết định các vấn đề liên quan đến vụ việc tranh chấp.

** Tại văn bản ý kiến người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Bảo hiểm xã hội tỉnh Bạc Liêu trình bày:*

Tính đến ngày 31/8/2022 thì Công ty Cổ phần Thức ăn thủy sản T nợ tiền bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế đối với ông Phạm Trí Minh Q là 25.051.420 đồng (bao gồm số tiền bảo hiểm chậm đóng là 22.438.000 đồng và lãi 2.613.420 đồng).

** Phát biểu ý kiến của Kiểm sát viên về việc tuân theo tố tụng và việc giải quyết vụ án:*

Về tố tụng, từ khi thụ lý vụ án đến phiên tòa sơ thẩm Thẩm phán, Thư ký đã thực hiện đúng quy định pháp luật về người tiến hành tố tụng. Người tham gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định pháp luật. Tại phiên tòa sơ thẩm, Hội đồng xét xử đã thực hiện đầy đủ thủ tục xét xử theo đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng xét xử theo quy định pháp luật. Viện Kiểm sát không kiến nghị, khắc phục gì thêm.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, kết quả tranh tụng tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Những người tham gia tố tụng đều có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại khoản 1 Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn khởi kiện bị đơn tranh chấp về bảo hiểm xã hội trên cơ sở hợp đồng lao động giữa các bên. Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành xác minh thu thập hồ sơ đăng ký kinh doanh. Tại giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và công văn số 47/ĐKKD ngày 26/8/2022 của Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bạc Liêu xác định hiện trụ sở của bị đơn tại địa chỉ số A, đường B, phường C, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu; đại diện theo pháp luật là ông Nguyễn Minh T và theo hệ thống thông tin đăng ký doanh nghiệp quốc gia, tình trạng pháp lý của doanh nghiệp hiện tại là "*đang hoạt động*". Phòng Đăng ký kinh doanh chưa tiếp nhận hồ sơ giải thể doanh nghiệp như vậy bị đơn là pháp nhân có trụ sở tại thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu. Căn cứ vào Điểm Khoản 1 Điều 32; Điểm c Khoản 1 Điều 35; Khoản 1 Điều 36; Điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015 thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

[2] Về nội dung vụ án:

Quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn cung cấp hợp đồng lao động số 04/HĐLĐ2020-TK ngày 18/7/2020. Tuy nhiên giữa nguyên đơn và bị đơn đã có thảo thuận chấm dứt hợp đồng lao động. Theo nội dung biên bản hòa giải ngày 07/3/2022 tại Phòng Lao động – Thương binh và xã hội thành phố Bạc Liêu và quá trình làm việc tại tòa án thì đại diện bị đơn thừa nhận chưa thực hiện nghĩa vụ đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế cho ông Q từ tháng 08/2020 đến tháng 12/2021 nhưng hiện Công ty gặp khó khăn nên không thể thực hiện việc đóng bảo hiểm và chốt sổ bảo hiểm xã hội cho nguyên đơn.

Như vậy, giữa nguyên đơn và bị đơn có ký kết hợp đồng lao động, thỏa thuận mức đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp theo quy định của luất bảo hiểm xã hội năm 2014, đã chấm dứt hợp đồng lao động vào tháng 12/2021, tuy nhiên bị đơn không nộp bảo hiểm xã hội cho nguyên đơn từ tháng 8/2020 đến hết tháng 12/2021 là vi phạm quy định tại khoản 2 Điều 21 Luật Bảo hiểm xã hội 2014 quy định về nghĩa vụ của người sử dụng lao động *"Đóng bảo hiểm xã hội theo quy định tại Điều 86 và hằng tháng trích từ tiền lương của người lao động theo quy định tại khoản 1 Điều 85 của Luật này để đóng cùng một lúc vào quỹ bảo hiểm xã hội".* Vì vậy nguyên đơn yêu cầu bị đơn có nghĩa vụ trích nộp bảo hiểm xã hội từ tháng 08/2020 đến 12/2021 là có cơ sở chấp nhận nên cần buộc bị đơn phải đóng số tiền trích nộp bảo hiểm xã hội trong thời gian như trên.

Về việc xác nhận thời gian đóng bảo hiểm xã hội: Căn cứ Khoản 3 Điều 48 Bộ luật Lao động năm 2019 đã nêu rõ trách nhiệm của người sử dụng lao động

khi chấm dứt hợp đồng lao động như sau: *Hoàn thành thủ tục xác nhận thời gian đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp và trả lại cùng với bản chính giấy tờ khác nếu người sử dụng lao động đã giữ của người lao động*. Đồng thời, khoản 5 Điều 21 Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014 quy định về việc người sử dụng lao động phải phối hợp với cơ quan Bảo hiểm xã hội trả sổ Bảo hiểm xã hội cho người lao động, xác nhận thời gian đóng bảo hiểm xã hội khi người lao động chấm dứt hợp đồng lao động, hợp đồng làm việc hoặc thôi việc theo quy định của pháp luật.

Theo đó, người sử dụng lao động có trách nhiệm phải hoàn thành thủ tục chốt sổ bảo hiểm xã hội và trả lại cho người lao động. Việc bị đơn sau khi chấm dứt hợp đồng lao động với nguyên đơn đã không trích nộp đầy đủ các khoản đóng bảo hiểm xã hội và làm thủ tục xác nhận và trả lại giấy tờ này cho nguyên đơn là vi phạm pháp luật lao động và bảo hiểm xã hội. Vì vậy ngoài buộc bị đơn phải nộp số tiền bảo hiểm xã hội nêu trên cho nguyên đơn tại bảo hiểm xã hội tỉnh Bạc Liêu, bị đơn còn phải có nghĩa vụ xác nhận thời gian đóng bảo hiểm xã hội cho nguyên đơn theo quy định nêu trên.

Quan điểm của vị đại diện Viện Kiểm sát về nội dung giải quyết vụ án là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Về án phí lao động sơ thẩm: Bị đơn phải chịu án phí lao động sơ thẩm không có giá ngạch theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 32, 35, 39, 264, 266, 267 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 48 Bộ luật Lao động năm 2019. Căn cứ Điều 21; 24 Luật Bảo hiểm xã hội 2014;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Phạm Trí Minh Q đối với bị đơn Công ty Cổ phần Thức ăn thủy sản T.

Buộc Công ty Cổ phần Thức ăn thủy sản T có nghĩa vụ truy nộp bảo hiểm xã hội cho ông Phạm Trí Minh Q, mã số bảo hiểm xã hội 7412088493, từ tháng 08/2020 đến hết tháng 12/2021 tại Bảo hiểm xã hội tỉnh Bạc Liêu.

Sau khi khi đóng toàn bộ số tiền bảo hiểm xã hội nêu trên Cổ phần Thức ăn thủy sản T và Bảo hiểm xã hội tỉnh Bạc Liêu có nghĩa vụ xác nhận thời gian đóng bảo hiểm xã hội cho ông Phạm Trí Minh Q.

2. Về án phí: Bị đơn Cổ phần Thức ăn Thủy sản T phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai các đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Bạc Liêu;
-VKSND thành Tp. Bạc Liêu;
-CCTHADS Tp. Bạc Liêu;
-Đương sự;
- Lưu:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lâm Thị Tuyết Anh

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND TP.TDM;
- Chi cục THADS TP.TDM;
- Các đương sự;
- Lưu HS, Tòa.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hồng Thắm